

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày 04-5-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Lê Đình Nhung
2. Ông Nguyễn Tấn Minh

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Hữu Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

NTH (T); sinh năm: 19..; tại tỉnh TN; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp AH, xã AH, huyện TB (nay là Khu phố AH, phường AH, thị xã TB), tỉnh TN; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông NVĐ (chết) và bà LTH (chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 21-5-2009 bị Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 28-02-2011 bị Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; ngày 11-12-2012 bị Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Các bản án đã chấp hành xong; bị tạm giữ ngày 10-01-2020, bị tạm giam từ ngày 16-01-2020 đến nay. (có mặt).

Người bị hại: Ông NNX; sinh năm: 19..; địa chỉ: Ấp HH, xã AH, huyện TB, (nay là khu phố AH, phường AH, thị xã TB), tỉnh TN. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 ngày 09-01-2020 NTH đi bộ đến khu vực ấp An Hội, xã An Hoà, huyện Trảng Bàng (nay là khu phố An Hội, phường An Hoà, thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh tìm kiếm bò của người dân để trộm đem bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi ngang nhà của ông NNX, nhìn thấy phía trước nhà có nhiều bò đang ở trong chuồng, nên H ngồi chờ nhà ông X đi ngủ để vào trộm. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10-01-2020 thì cả nhà đã ngủ, H đến chuồng bò dùng điều thuốc đang hút chích vào sợi dây vải và xé đứt dây vải cột thanh tre quanh chuồng bò, để tháo thanh tre dẫn bò ra. Sau khi tháo dây xong thì H tháo dây dắt một con bò đực được 10 tháng tuổi, lông màu vàng, cao 1,10 mét, nặng 80 kg dẫn đến khu vực đồng mã thuộc ấp An Lợi, xã An Hoà, huyện Trảng Bàng (nay là khu phố An Lợi, phường An Hoà, thị xã Trảng Bàng) để giấu, thì bị người dân phát hiện báo Công an huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng) bắt quả tang. Qua điều tra H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ gồm: Một con bò đực được 10 tháng tuổi, lông màu vàng, cao 1,10 mét, nặng 80 kg và một hột quẹt ga màu vàng. Con bò đã trả lại cho chủ sở hữu là ông X nhận xong, còn hột quẹt ga đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh chờ xử lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 07/KLĐG ngày 13-01-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, kết luận: Một con bò đực được 10 tháng tuổi, lông màu vàng, cao 1,10 mét, nặng 80 kg, trị giá 12.000.000 (*Mười hai triệu*) đồng.

Do NTH không có tài sản nên không kê biên.

Tại Cáo trạng số: 23/CT-VKSTrB ngày 04-3-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), đã truy tố bị cáo NTH về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: NTH từ 18 đến 24 tháng tù. Không phạt bổ sung do bị cáo không có tài sản. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ: 01 hột quẹt ga màu vàng; ghi nhận đã trả lại cho ông X 01 con bò đực xong và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo NTH thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với Cáo trạng truy tố, lời luận tội của Kiểm sát viên và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 10-01-2020, lợi dụng lúc nhà ông X đã ngủ, H lén lút đến chuồng bò dùng điều thuốc đang hút chích vào sợi dây vải và xé đứt dây vải cột thanh tre quanh chuồng bò xong, H tháo dây dắt một con bò đực được 10 tháng tuổi, lông màu vàng, cao 1,10 mét, nặng 80 kg dẫn đến khu vực đồng mã thuộc ấp An Lợi, xã An Hoà, huyện Trảng Bàng để giấu chờ đem bán lấy tiền tiêu xài, thì bị phát hiện bắt quả tang, con bò trị giá 12.000.000 đồng là vi phạm pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo NTH có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của ông X được pháp luật bảo vệ, mục đích tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, nên cần phải xử phạt mức án nghiêm, cách ly xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, có cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Tuy nhiên xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Ngày 21-5-2009 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong ngày 25-01-2010; ngày 28-02-2011 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chấp hành án xong ngày 21-3-2012; ngày 11-12-2012 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong ngày 09-9-2014, đây là những tình tiết cần tăng nặng khi quyết định hình phạt.

[6] Do bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vật chứng thu giữ: 01 hột quẹt ga màu vàng là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị cần tịch thu tiêu huỷ.

Ghi nhận ông X đã nhận lại 01 con bò đực xong và không yêu cầu gì thêm.

[8] Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên .

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo NTH 02 (*Hai*) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-01-2020.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) hột quẹt ga màu vàng (hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23-4-2020).

Ghi nhận ông NNX đã nhận lại 01 con bò đực xong và không yêu cầu gì thêm.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo NTH phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV, TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- THADS thị xã Trảng Bàng;
- Công an thị xã Trảng Bàng;
- Nhà tạm giam Trảng Bàng;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Những người TGGT khác;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị An

